

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC MÔN CÔNG NGHỆ 8 – TUẦN 5

Tiết 5. THỰC HÀNH: ĐỌC BẢN VẼ CÁC KHỐI ĐA DIỆN

HS làm bài thực hành theo các bước sau:

Bước 1. Đọc kỹ nội dung bài tập thực hành (trang 20, 21 SGK)

Bước 2. Làm bài trên giấy A4, cần bố trí các phần chữ và phần hình cân đối trên bản vẽ

Bước 3. Kẻ bảng 5.1 vào bài làm và hoàn thành bảng 5.1

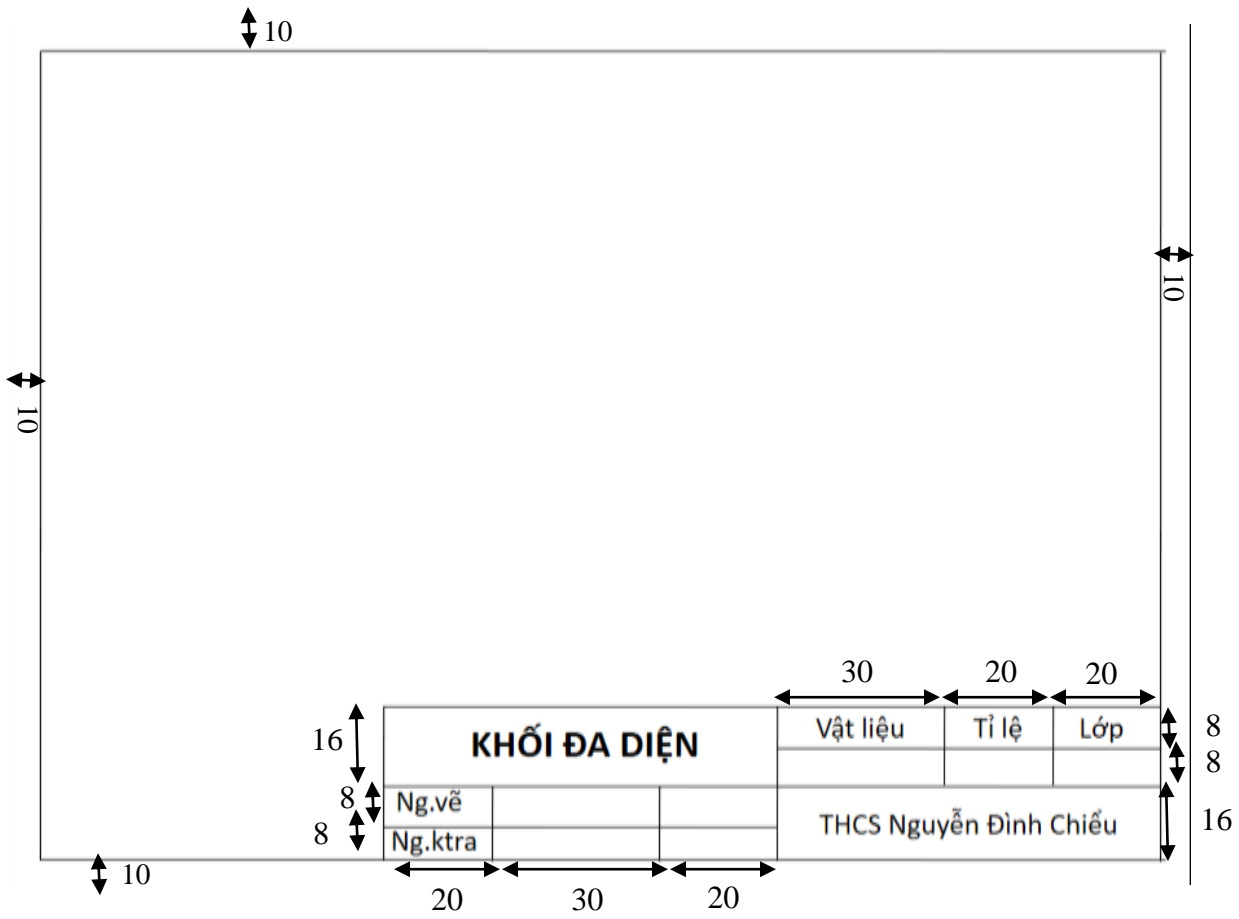
Cho các vật thể A, B, C, D (Hình 5.2 trang 21 SGK) với các bản vẽ hình chiếu 1, 2, 3, 4 (Hình 5.1 trang 21 SGK). Đánh dấu (X) vào bảng 5.1 để chỉ rõ sự tương ứng giữa các bản vẽ và các vật thể.

Bảng 5.1

Vật thể Bản vẽ	A	B	C	D
1				
2				
3				
4				

Bước 4. Vẽ các hình chiếu đứng, bằng và cạnh của một trong các vật thể A, B, C, D
(Kích thước của các hình chiếu vẽ theo tỉ lệ 3:1 so với các hình trong SGK)

Hướng dẫn kẻ khung tên:



Tiết 6. BẢN VẼ CÁC KHỐI TRÒN XOAY

Các em ghi nội dung ghi bài tiết 6 vào vở học và làm phần bài tập vận dụng để củng cố kiến thức.

A. Nội dung ghi bài

I. Khối tròn xoay

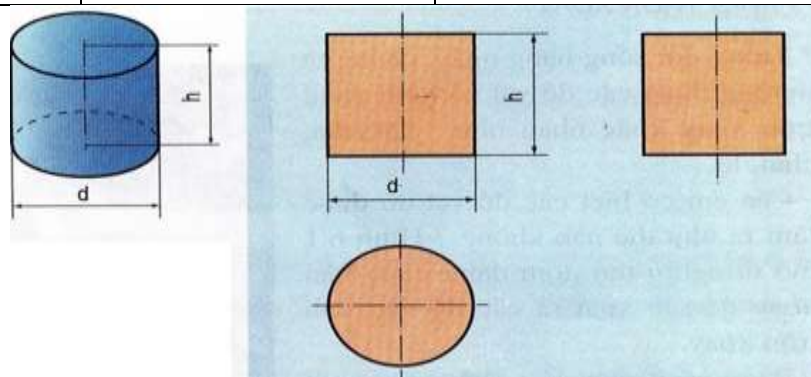
- Khi quay hình chữ nhật một vòng quanh một cạnh cố định, ta được hình trụ.
- Khi quay hình tam giác vuông một vòng quanh một góc vuông cố định, ta được hình nón.
- Khi quay nửa hình tròn một vòng quanh đường kính cố định, ta được hình cầu.
- Khối tròn xoay được tạo thành khi quay một hình phẳng quanh một đường cố định (trục quay) của hình.

II. Hình chiếu của hình trụ, hình nón, hình cầu

1. Hình trụ

Bảng 6.1

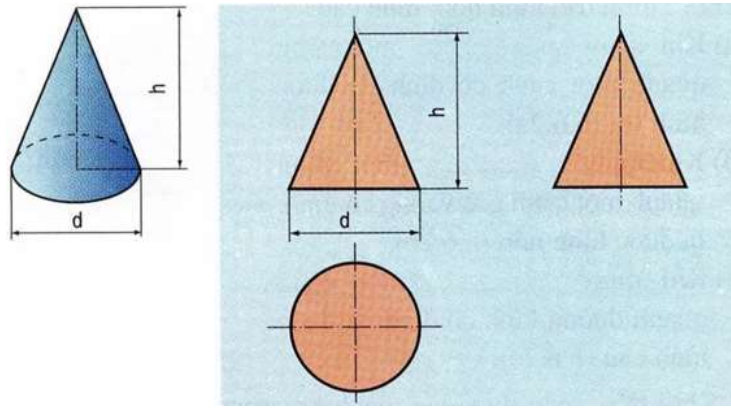
Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
Đứng	Hình chữ nhật	Đường kính d , chiều cao h
Bằng	Hình tròn	Đường kính d
Cạnh	Hình chữ nhật	Đường kính d , chiều cao h



2. Hình nón

Bảng 6.2

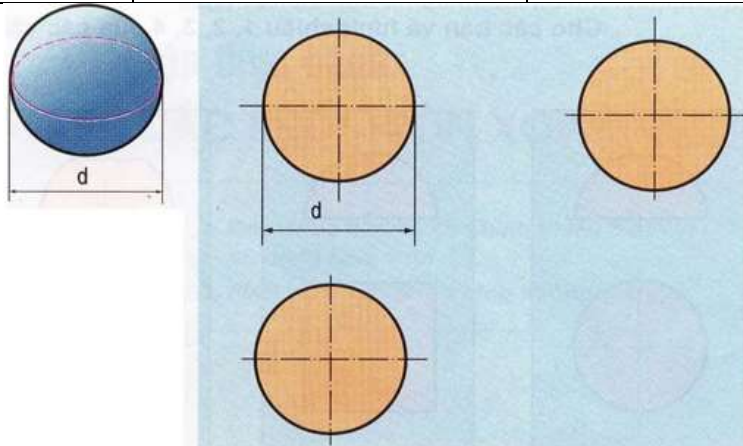
Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
Đứng	Tam giác cân	Đường kính d , chiều cao h
Bằng	Hình tròn	Đường kính d
Cạnh	Tam giác cân	Đường kính d , chiều cao h



3. Hình cầu

Bảng 6.3

Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
Đứng	Hình tròn	Đường kính d
Bằng	Hình tròn	Đường kính d
Cạnh	Hình tròn	Đường kính d



Lưu ý: thường dùng hai hình chiếu để biểu diễn khối xoay tròn, một hình chiếu thể hiện mặt bên và chiều cao, một hình chiếu thể hiện hình dạng và đường kính mặt đáy.

B. Bài tập vận dụng

I. Trắc nghiệm (Chọn câu trả lời đúng nhất)

Câu 1: Chọn đáp án đúng điền vào chỗ trống: “Khi quay một vòng quanh một cạnh góc vuông cố định, ta được hình nón”

- A. Hình tam giác vuông B. Hình tam giác
C. Hình chữ nhật D. Cả 3 đáp án trên

Câu 2: Khi quay hình chữ nhật một vòng quanh một cạnh cố định, ta được hình:

- A. Hình nón B. Hình trụ C. Hình cầu D. Đáp án khác

Câu 3: Điền vào chỗ trống: “Khi quay một vòng quanh một cạnh cố định, ta được hình trụ”

- A. Hình tam giác B. Hình chữ nhật C. Nửa hình tròn D. Đáp án khác

Câu 4: Hình chiếu trên mặt phẳng song song với trục quay của hình trụ là:

A. Hình chữ nhật B. Tam giác cân C. Tam giác vuông D. Đáp án khác

Câu 5: Hình chiếu trên mặt phẳng song song với trục quay của hình nón là:

A. Tam giác B. Tam giác cân C. Tam giác vuông D. Đáp án khác

Câu 6: Hình chiếu trên mặt phẳng song song với trục quay của hình cầu là:

A. Hình chữ nhật B. Tam giác C. Hình tròn D. Cả 3 đáp án trên

II. Tự luận.

Cho các bản vẽ hình chiếu 1, 2, 3, 4 của các vật thể (H6.6 trang 26 SGK).

a) Hãy đọc các bản vẽ để xác định hình dạng của các vật thể đó.

b) Hãy đánh dấu (x) vào ô thích hợp của bảng 6.4 để chỉ rõ sự tương quan giữa các vật thể A, B, C, D (H6.7) với các bản vẽ các hình chiếu 1, 2, 3, 4(H6.6).